

Bản án số: 28/2022/HS-ST

Ngày 10-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Hiền và bà Đặng Thị Hồng Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tuấn S, tên gọi khác: Không, sinh ngày 19-6-1984, tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố HP, phường HH, thành phố YB, tạm trú: Tổ X, phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (sinh năm 1945) và bà Nguyễn Thị S (sinh năm 1954); Vợ là Hoàng Thị Kh (sinh năm 1998) và có 02 con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Tại Bản án số 36/HSST ngày 19-04-2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại Bản án số 1445/HSPT ngày 27-8-2004 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xét xử phúc thẩm xử phạt 07 năm tù, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tại Bản án số 125/2013/HSST ngày 31-10-2013 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc”, tại Bản án số 06/2014/HSPT ngày 16-01-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm tù về tội: “Đánh bạc”; Tại Bản án số: 26/2021/HSST, ngày 23-6-2021, của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm tù về tội: “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Ngày 22-01-2021, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

2. Đinh Tiến D, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13-5-1991, tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ Y, phường MT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp: 7/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Quốc Ch (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1967); Vợ Lò Thị D (sinh năm 2001), con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: 01: Tại Bản án số 109/2012/HSST ngày 29-11-2012 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 năm 03 tháng tù, về các tội “Cướp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (chưa được xóa án tích). Nhân thân: Ngày 22-01-2021, bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Xâm phạm đến sức khỏe của người khác và Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

3. Trần Quang T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 26-02-1995, tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn LĐ, xã ĐĐ, huyện YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Quang T1 (sinh năm 1966) và bà Lương Thị X (sinh năm 1971); Vợ: Phan Diệu L (sinh năm 1997), có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17-11-2014, bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác”; Ngày 06-02-2015, bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 03-6-2021, bị Công an huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh nhau”. Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

4. Bùi Văn D2, tên gọi khác: Không, sinh ngày 28-01-1995, tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ M, phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Ph (sinh năm 1970) và bà Vũ Thị Th (sinh năm 1977); Vợ: Nguyễn Thị Yên H (sinh năm 1999), có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 09-9-2015, bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Gây mất trật tự khu dân cư”; Ngày 16-11-2018, bị Công an thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”; Ngày 03-6-2021, bị Công an huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Đánh nhau”. Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

5. Đỗ Anh T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02-12-1995, tại tỉnh Tuyên Quang; Nơi cư trú: Tổ N, phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Đức T (sinh năm 1974) và bà Vũ Thị H (sinh năm 1976); Vợ Trịnh Thu N - sinh năm 1999, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Trần Thị V.A, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn A, xã ĐT, huyện YT, tỉnh Nghệ An – vắng mặt;

+ Chị Lê Thị Kim D, sinh năm 1995; Địa chỉ: Tổ B, phường HM, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt;

+ Anh Trần Thế Th, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ C, phường HH, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn S và Đinh Tiến D đều làm nghề quản lý các nhóm nhân viên nữ chuyên phục vụ tại các cơ sở kinh doanh karaoke trên địa bàn thành phố Yên Bái. Trong quá trình hoạt động, vào năm 2020, S và D cho rằng cơ sở kinh doanh karaoke Kingdom (tại tổ K, phường YT, thành phố YB) tính tiền công cho nhân viên nữ không thỏa đáng nên cả hai đã thống nhất sẽ không cho nhân viên của mình đến phục vụ tại cơ sở này. Tuy nhiên, tối ngày 16-11-2020, S đã đưa 04 nhân viên do mình quản lý đến cơ sở kinh doanh karaoke Kingdom để phục vụ quán hát. Khoảng 20 giờ 45 phút, cùng ngày, khi biết S không thực hiện đúng thỏa thuận, D đã nhắn tin, gọi điện thoại cãi chửi nhau với S, rồi cả hai hẹn nhau đến khu vực cơ sở kinh doanh karaoke KingDom để giải quyết mâu thuẫn. Sau khi hẹn, Đinh Tiến D một mình điều khiển xe mô tô đến khu vực trước cửa cơ sở kinh doanh karaoke KingDom rồi gọi điện cho Trần Quang T, bảo T ra khu vực cơ sở karaoke KingDom để giải quyết mâu thuẫn với S. Khi đi, T đã rủ thêm Bùi Văn D2 và Đỗ Anh T cùng đến rồi cả nhóm của Đinh Tiến D đứng đợi ở hành lang đường NTT, trước cửa cơ sở kinh doanh karaoke KingDom. Nguyễn Tuấn S sau khi hẹn D, liền đi về phòng trọ của mình đang thuê tại tổ X, phường YT, thành phố YB lấy 01 khẩu súng kiểu súng ngắn, ổ quay đã lắp sẵn 06 viên đạn rồi giắt vào cặp quần, còn 01 viên đạn, S để vào túi quần nữ đang mặc trên người rồi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 21C - 048.97 đi đến khu vực đã hẹn với D. Khi S đến, tại khu vực trước cửa cơ sở kinh doanh karaoke KingDom giữa S và D lại tiếp tục cãi, chửi rồi lao vào xô, đẩy nhau. Thấy vậy, Trần Quang T từ phía sau tiến đến, dùng tay phải vòng qua phía trước rồi xiết cổ, kéo S ngửa về phía sau, đồng thời Đinh Tiến D cũng lao vào dùng chân phải giơ lên định đá về phía người của S. Ngay lúc đó, S dùng tay phải rút khẩu súng đang giắt tại cặp quần ra rồi nhắm về hướng chân phải của D bóp cò bắn một phát làm đạn phát nổ, ngay lúc đó T lao vào quật ngã S xuống nền đường và Đinh Tiến D lao vào dùng chân đá vào người, vào vùng mặt của S. Đinh Tiến D giằng được khẩu súng trên tay của S và tiếp tục cùng Bùi Văn D2, Đỗ Anh T dùng chân đá Nguyễn Tuấn S. Bị đánh, S vùng dậy, bỏ chạy theo đường NTT về hướng thị trấn Yên Bình, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T chạy đuổi theo S khoảng 10 mét nhưng

không đuổi kịp nên cả nhóm của D đã dừng lại rồi đi bộ quay lại hiện trường. Khi thấy S bị đánh, Trần Thị V.A (là nhân viên rót bia, chọn bài hát của S) gọi điện thoại cho Hoàng Thị Kh (là vợ của S) nói cho Kh biết việc S đang bị đánh. Sau khi nghe điện thoại, Kh bảo Lý Văn L (là nhân viên phục vụ tại phòng trọ S thuê) ra xem sự việc thế nào. L đồng ý rồi đi vào phòng trọ của S lấy 01 (một) thanh kiếm mang theo đi đến khu vực cơ sở karaoke KingDom. Tuy nhiên, khi đến nơi S đã bỏ chạy khỏi hiện trường, do thấy L cầm theo kiếm đến nên nhóm của D đuổi theo, L đã bỏ chạy. Đối với Nguyễn Tuấn S, khi bỏ chạy được khoảng 100 mét do không thấy ai đuổi theo nên S đã đi bộ quay lại lấy xe ô tô rồi rời khỏi hiện trường.

* Hậu quả:

- Đinh Tiến D bị 01 vết xước da, kích thước (0,5x1cm) tại vị trí mặt trong đầu gối phải.

- Nguyễn Tuấn S bị 01 vết thương phần mềm sưng nề tại vùng giữa trán kích thước 0,5x1cm; Vùng trán trái bị 01 vết xước da dài 2,5cm, rộng 1cm, vùng trán phải bị 01 vết xước da dài 1,5cm, rộng 0,2cm; hai mắt bầm tím, sưng nề.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 11/TgT, ngày 21-12-2020 và số: 12/TgT, ngày 22-12-2020, của Trung tâm Pháp y tỉnh Yên Bái, kết luận: Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên của Nguyễn Tuấn S hiện tại là 04 % (bốn phần trăm); Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên của Đinh Tiến D hiện tại là 01% (một phần trăm).

* Vật chứng thu giữ: 01 khẩu súng, kiểu ổ quay, màu trắng sáng, ốp tay cầm màu đen, không có ốp tay cầm bên phải, 06 viên đạn kim loại vỏ màu vàng, đầu đạn màu xám; 01 vỏ đạn màu vàng, 01 chiếc dép nhựa màu xám - đen; 01 áo phông cộc tay màu đen, có hình hoa văn màu đỏ - trắng, 01 xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER XLS, màu trắng, biển kiểm soát: 21C - 048.97; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KD 2801395, cấp ngày 11-5-2020; 01 thanh kiếm bằng kim loại dài 60cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus vỏ màu xám - đen.

Tại bản Kết luận giám định số: 8296/C09-P3 ngày 18-11-2020, của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm; thuộc vũ khí quân dụng; 06 viên đạn và 01 vỏ đạn gửi giám định là đạn và vỏ của loại đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm; không thuộc vũ khí quân dụng; 06 viên đạn sử dụng lắp bắn được cho khẩu súng nêu trên. 01 vỏ đạn gửi giám định do khẩu súng nêu trên bắn ra; Hiện khẩu súng và 06 viên đạn gửi giám định còn sử dụng để bắn được. Khi sử dụng súng và đạn nêu trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương”.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-TP ngày 17-3-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Tuấn S về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; truy tố Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn S, Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo: Nguyễn Tuấn S từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt với Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam là 02 (hai) tháng 10 (mười) ngày.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Đinh Tiến D từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Phạt bị cáo Trần Quang T từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù;

Phạt bị cáo Bùi Văn D2 từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày đi thi hành án;

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Đỗ Anh T từ 03 (ba) tháng đến 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo khai báo thành khẩn, nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì. Các bị cáo nhận thức được hành vi gây rối trật tự công cộng của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 16-11-2020, do mâu thuẫn cá nhân giữa Nguyễn Tuấn S và Đinh Tiến D, cả hai đã hẹn nhau ra trước cửa quán Karaoke Kingdom thuộc đường NTT, tổ K, phường YT, thành phố YB để giải

quyết mâu thuẫn. Tại trước cửa quán, đã xảy ra xô đẩy, đánh nhau giữa S và nhóm của D gồm Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T. Nguyễn Tuấn S đã sử dụng khẩu súng quân dụng bắn về phía chân nhằm gây thương tích cho Đinh Tiến D nhưng không trúng; nhóm của Đinh Tiến D đã cùng nhau tham gia đánh và rượt đuổi để đánh Nguyễn Tuấn S tại nơi công cộng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và hoạt động thường ngày của một số hộ dân khu vực xảy ra sự việc, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn phường YT, thành phố YB nói riêng và toàn thành phố Yên Bái nói chung. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng, trong đó, Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T bị truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tuấn S dùng vũ khí nên bị truy tố theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội ở địa phương. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nên đều là người thực hành, trong đó, bị cáo Đinh Tiến D có vai trò tích cực hơn các bị cáo khác.

[5] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Tuấn S có bố đẻ là ông Nguyễn Văn D được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Hai nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đinh Tiến D đã bị xử phạt vi phạm hành chính, có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Tuấn S đã bị xử phạt vi phạm hành chính và nhiều lần bị kết án. Các bị cáo Trần Quang T, Bùi Văn D2 đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, sửa đổi bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, vai trò và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án để áp dụng

mức hình phạt tù thỏa đáng đối với mỗi bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Đỗ Anh T là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Đối với hành vi “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” của Nguyễn Tuấn S và toàn bộ số vật chứng thu giữ được trong vụ án đã được giải quyết tại Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, nên HĐXX không xét.

Đối với hành vi của Đinh Tiến D cùng với Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T sử dụng chân, tay để gây thương tích cho S, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4% và đối với thương tích của Đinh Tiến D, quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định D bị thương ở thời điểm nào. Nguyễn Tuấn S và Đinh Tiến D đều có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, không khởi tố bị can nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái không xử lý đối với các bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tuấn S và Đinh Tiến D, cơ quan Công an thành phố Yên Bái đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này đối với các bị cáo S, D là phù hợp.

Về nguồn gốc số ma túy sử dụng: Nguyễn Tuấn S khai mua của một người đàn ông tại khu vực công viên YH, thành phố YB; Đinh Tiến D khai được người bạn tên là Q cho sử dụng cùng tại một nhà trọ ở thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh. S và D đều không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của những này nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh làm rõ để xử lý trong vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên HĐXX không xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Tuấn S, Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

2. Về hình phạt:

2.1 Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo: Nguyễn Tuấn S 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt với Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 23-6-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái. Buộc Nguyễn Tuấn S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 (ba) năm tù, được trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 19-11-2020 đến ngày 27-01-2021 là 02 (hai) tháng 10 (mười) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án;

2.2 Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: phạt bị cáo Đinh Tiến D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2.3 Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Trần Quang T 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2.4 Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Phạt bị cáo Bùi Văn D2 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2.5 Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Đỗ Anh T 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10 tháng 5 năm 2022).

Giao bị cáo Đỗ Anh T cho Ủy ban nhân dân phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Tuấn S, Đinh Tiến D, Trần Quang T, Bùi Văn D2, Đỗ Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

- Công an TP Yên Bái;
- HSNV Công an TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Các bị cáo (5);
- THA hình sự; Lưu hồ sơ, TA.

Nguyễn Thị Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Ng

Nguyễn Thị Văn

